

Số: **34/2020/QĐST- DS**

*Phước Long, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Đặng Ngọc Q, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Bùi Lê Minh H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 199 đường H, khu phố 2, phường T, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Bùi Lê Minh H có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Ngọc Q số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

*Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Lê Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bà Q không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho bà Q số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà bà Q đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phước Long theo biên lai thu tiền số 0006xxx ngày 21/7/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**